

Bản án số: 137/2019/HS-ST

Ngày: 19/7/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Trần Thị Hồng Thu;

- Bà Phạm Thị Mai Anh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Ông Lương Duy Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2019/HSST ngày 04/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2019/QĐXXST-HS ngày 08/7/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Tuấn H**; Sinh năm 1999; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Số 087, L, tổ 5, phường N, thành phố L, tỉnh L; Nghề nghiệp: Sinh viên trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Xuân H; Con bà: Phạm Thị Kim D; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 22/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/3/2019, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội làm nhiệm

vụ tại khu vực cổng trường Đại học Hòa Bình, Địa chỉ: Phố Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, phát hiện Đỗ Tuấn H, Tổng Trường T (*Sinh năm: 1999; HKTT: Số 129, tổ 9, đường H, phường B, Thành phố L, tỉnh L*) cùng 01 nam thanh niên đang đứng cạnh nhau có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra thu giữ của H số tiền: 240.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*) và 03 túi nilông bên trong chứa thảo mộc khô nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải H và T cùng vật chứng về Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra làm rõ. Lợi dụng sơ hở đối tượng nam thanh niên chạy thoát.

Vật chứng thu giữ của Đỗ Tuấn H gồm có: 03 túi nilông màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô nghi là ma túy; Số tiền: 240.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*); 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen số sim: 0329268735; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu đen, BKS: 47U1 - 084.65.

Tại Kết luận giám định số: 1860/KLĐG-PC09 ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “*Thảo mộc khô bên trong 03 túi nilông đều là Cần sa, tổng khối lượng: 6,425 gam./.*”

Quá trình điều tra xác định: Qua tìm hiểu trên mạng xã hội, Đỗ Tuấn H biết cần sa là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành dưới mọi hình thức. Nhưng nếu mua được để bán thì sẽ thu được lợi nhuận cao nên H tìm mua về để bán kiếm lời. Chiều ngày 16/3/2019, H một mình ra khu vực Triều Khúc, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội gặp và mua của một thanh niên không quen biết 03 gói ma túy cần sa với giá 180.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm tám mươi nghìn đồng*). Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/3/2019, khi H đang ở phòng trọ tại thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội thì T (*hiện không xác định nhân thân*) gọi điện cho H hỏi mua 03 gói ma túy cần sa với giá 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*), H đồng ý và thỏa thuận T phải trả 30.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi nghìn đồng*) tiền vận chuyển “*ship*”. Sau đó, H nhắn tin cho Tổng Trường T rủ T đi “*ship*” đồ cùng, H không nói đi bán ma túy. H điều khiển xe máy Honda Blade BKS: 47U1 - 084.65 đến đón và chở T ngồi sau xe. Khi đến khu vực cổng trường Đại học Hòa Bình, địa chỉ: Đường Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Hiệp đến gặp nam thanh niên hỏi mua ma túy còn T vẫn ngồi trên xe. Khi H và người thanh niên đang giao dịch mua bán ma túy thì bị lực lượng công an bắt giữ cùng vật chứng.

Đối với Tổng Trường T là người đi cùng H khi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định T được H nhắn tin rủ đi “*ship*” đồ, nhưng T không biết là đi bán ma túy, T không được hưởng lợi gì. Mặt khác, T cũng không chung tiền với

H mua ma túy để bán, không dùng phương tiện chở H đi bán ma túy. Nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade BKS: 47U1 - 084.65, quá trình điều tra xác định xe đăng ký mang tên ông Phùng Văn D (Sinh năm: 1966; HKTT: Xã E, huyện K, tỉnh Đ). Ông D cho con trai là anh Phùng Tú L (Sinh năm: 1998, HKTT: Xã E, huyện K, tỉnh Đ) sử dụng. Ngày 21/3/2019, anh L cho H mượn xe để đi lại. Việc H sử dụng xe để đi bán ma túy anh L không biết. Ngày 12/6/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã có quyết định số: 91/QĐ-CSĐT trả lại chiếc xe máy trên cho anh Linh. Anh L nhận lại tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Bản Cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Đỗ Tuấn H về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều luật quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”*

Tại phiên tòa:

Bị cáo H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo và kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đỗ Tuấn H về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là sinh viên, không có nghề nghiệp, không có thu nhập

ôn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng có chữ ký của Đỗ Tuấn H, Nguyễn Xuân Minh và giám định viên Phạm Đình Đạo; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, là phương tiện phạm tội; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền: 240.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*), là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/3/2019, tại khu vực cổng trường Đại học Hòa Bình, đường Bùi Xuân Phái, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Đỗ Tuấn H đã có hành vi bán trái phép 6,425 gam Cần sa cho một người không quen biết, mục đích kiếm lời thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Tuấn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố bị cáo về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị

cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà bị cáo mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo H tù 30 tháng đến 36 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo là sinh viên, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức đề nghị của kiểm sát viên, cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là sinh viên, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[7] Về dân sự: Không.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng có chữ ký của Đỗ Tuấn H, Nguyễn Xuân Minh và giám định viên Phạm Đình Đạo; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, là phương tiện phạm tội; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền: 240.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*), là tiền do bị cáo phạm tội mà có, như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Tuấn H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

**Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Tuấn H **24 (Hai mươi bốn) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2019.

Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng có chữ ký của Đỗ Tuấn H, Nguyễn Xuân Minh và giám định viên Phạm Đình Đạo; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO (*Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 162 ngày 03/7/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*); Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước số tiền: 240.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*), (*Theo giấy nộp tiền vào tài khoản, lập ngày 03/7/2019, tại: Kho bạc Nhà Nước Nam Từ Liêm*).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Bị cáo Đỗ Tuấn H phải chịu 200.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

**Đỗ Thị Lệ Thủy**

